TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2026/HS-ST
Ngày 20-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Dung.

Bà Đinh Thị M Thuý.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Phù Yên

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Cầm Thị Quỳnh Anh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đinh Văn Hưng và ông Hoàng Ngọc Ái

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam Phù Yên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M (tên gọi khác: không), sinh ngày 07 tháng 12 năm 1996 tại xã Gia Phù, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Bùa Chung 1, xã Gia Phù, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Nguyễn và bà Lò Thị Giác; bị cáo không có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 01 năm 2026 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ, ngày 13/01/2026 tổ công tác Công an xã Gia Phù, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ kiểm soát ma tuý tại khu vực đường nội đồng thuộc bản Nà Mạc, xã Gia Phù, tỉnh Sơn La phát hiện Hoàng Văn M, sinh năm 1996, trú tại bản Bùa Chung 1, xã Gia Phù đang đi bộ trên đường có dấu hiệu nghi vấn liên quan đến ma tuý. Tổ công tác đã yêu cầu Hoàng Văn M dừng lại kiểm tra hành chính, yêu cầu nếu có cất giấu vật cấm thì tự nguyện giao nộp. Hoàng Văn M đã tự nguyện lấy từ trong túi quần đang mặc 01 gói, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có 02 gói, bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong mỗi gói (gói thứ nhất: chứa các cục chất bột màu trắng; gói thứ hai: chứa 01 viên nén màu hồng, hình trụ tròn một mặt có chữ WY. Hoàng Văn M khai nhận cục chất bột màu trắng là Heroine, 01 viên nén màu hồng là Hồng phiến, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm: 01 gói bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có 02 gói bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng 01 mảnh nilon màu hồng bên trong lần lượt gói thứ nhất, có chứa các cục bột màu trắng và bên trong gói thứ hai chứa 01 viên nén màu hồng, hình trụ tròn có chữ WY.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn M khai nhận: Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 13/01/2026, M đi bộ từ nhà ở bản Bùa Chung 1, xã Gia Phù sang bản Nà Mạc, xã Gia Phù để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực đường nội đồng thuộc bản Nà Mạc, xã Gia Phù thì M gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang sử dụng ma tuý, qua trao đổi M mua được với người đàn ông này 01 gói ma túy (Heroine) bên ngoài được gói bằng nilon màu hồng, bên trong có 02 gói, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng nilon màu hồng, 01 gói chứa bột màu trắng là Heroine và 01 gói chứa 01 viên nén màu hồng là Hồng phiến, M mua ma tuý hết số tiền 100.000đ *(Một trăm nghìn đồng)*. Mua được ma túy, M cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Trên đường đi về thì bị Tổ công tác Công an xã Gia Phù, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 13/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, VKSND Khu vực 5 - Sơn La, người chứng kiến Lường Văn Thử cùng sự có mặt của Hoàng Văn M tiến hành niêm phong vật chứng và bóc mở niêm phong, cân tịnh số vật chứng thu giữ. Kết quả:

+ 01 (một) viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng, có khối lượng 0,089 gam, lấy toàn bộ ký hiệu M1 làm mẫu gửi giám định.

+ Các cục chất bột màu trắng trong gói nilon màu hồng, có khối lượng 0,079 gam, lấy toàn bộ ký hiệu M2 làm mẫu gửi giám định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số B55/QĐ-CSMT ngày 13/01/2026 trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy đối với mẫu gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng gửi mẫu giám định là 0,089gam; Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại BLHS/2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,079gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 13/01/2026; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon màu hồng.

- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 ngày 13/01/2026 tại bản Nà Mạc, xã Gia Phù, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm, cân tịnh trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/01/2026, tại bản Nà Mạc, xã Gia Phù, tỉnh Sơn La bại cáo Hoàng Văn M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,079 gam loại Heroine và 0,089 gam Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,168 gam mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; đây là tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 03 (ba) mảnh nilon màu hồng được niêm phong theo quy định. Xét là vật không có giá trị và không sử dụng được, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Đối với nguồn gốc số ma túy Hoàng Văn M mua được của một người đàn ông khoảng 50 tuổi ở khu vực đường nội đồng thuộc bản Nà Mạc, xã Gia Phù. Quá trình điều tra, Hoàng Văn M khai không biết nhân thân, lai lịch của người đó, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác để tiếp tục điều tra làm rõ, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến việc xử lý.

[7] Đối với việc bị cáo khai nhận mua số ma túy trên mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra và thẩm vẫn công khai tại phiên tòa xác định. Ngày 13/01/2026 đã tiến hành xét nghiệm ma túy, kết quả bị cáo âm tính với chất ma túy, quá trình điều tra, xác minh với chính quyền địa phương thì bị cáo Đinh Văn H không có trong danh sách quản lý người nghiện chất ma túy, không tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở y tế, không thuộc diện đối tượng quản lý sau cai nghiện bắt buộc. Do đó không có căn cứ cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến việc giải quyết.

[8] Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn *(*xã Gia Phù, thuộc xã khu vực III*, theo Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của UBND tỉnh Sơn La v/v phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030 trên địa bà tỉnh Sơn La)*, do đó bị cáo Hoàng Văn M thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tại phiên toà bị cáo yêu cầu được xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh nilon màu hồng được niêm phong theo quy định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Sơn La, giữa cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La với phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/4/2026).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 – Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức